

Số: **137**/PCTT-VPĐK-ĐK

TP.HCM, ngày **22** tháng **5** năm 2025

**PHIẾU CHUYỂN THÔNG TIN  
ĐỂ XÁC ĐỊNH NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH  
96 HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN  
KHU NHÀ Ở CAO TẦNG CÔNG TY KHANG PHÚC**

Kính gửi: Đội Thuế quận Bình Tân

**I. THÔNG TIN VỀ HỒ SƠ THỦ TỤC ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI**

(theo danh sách đính kèm 96 hồ sơ)

1.1. Mã hồ sơ: 880-931, 933-956, 958-977.

1.2. Ngày nhận hồ sơ: 22 tháng 4 năm 2025

**II. THÔNG TIN CHUNG VỀ NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT, CHỦ SỞ HỮU TÀI SẢN  
GẮN LIỀN VỚI ĐẤT** (theo danh sách đính kèm 96 hồ sơ)

2.1. Tên:

Bên chuyển nhượng: Công ty TNHH MTV Đầu tư Kinh doanh nhà Khang Phúc

Bên nhận chuyển nhượng: ông (bà) theo danh sách

2.2. Địa chỉ: -/-

2.3. Số điện thoại liên hệ:..... Email (nếu có):.....

2.4. Mã số thuế (nếu có):.....

2.5. Giấy tờ nhân thân/pháp nhân: -/-

2.6. Loại thủ tục cần xác định nghĩa vụ tài chính: cấp Giấy chứng nhận tại dự án phát triển nhà ở.

**III. THÔNG TIN VỀ ĐẤT VÀ TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT**

3.1. Thông tin về đất

3.1.1. Thửa đất số: 207 và 209 ; Tờ bản đồ số: 11;

3.1.2. Địa chỉ tại: 321 An Dương Vương, phường An Lạc, quận Bình Tân

3.1.3. Vị trí theo Bảng giá đất:

- Vị trí thửa đất: Vị trí 1; đường An Dương Vương (trộn đường);

- Chiều sâu của thửa đất (nếu có):.....m.

- Chiều rộng của ngõ/hẻm (nếu có):.....m.

3.1.4 Diện tích thửa đất: 14.679,2 m<sup>2</sup>

- Diện tích sử dụng chung: 14.679,2 m<sup>2</sup>

- Diện tích sử dụng riêng: -/- m<sup>2</sup>

- Diện tích phải nộp tiền sử dụng đất/tiền thuê đất: -/- m<sup>2</sup>

|                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p>- Diện tích không phải nộp tiền sử dụng đất (tiền thuê đất):.....m<sup>2</sup></p> <p>- Diện tích đất trong hạn mức:.....m<sup>2</sup></p> <p>- Diện tích đất ngoài hạn mức:.....m<sup>2</sup></p> <p>3.1.5. Nguồn gốc sử dụng đất: Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất.</p> <p>3.1.6. Mục đích sử dụng đất: Đất ở tại đô thị.</p> <p>3.1.7. Thời hạn sử dụng đất: Lâu dài</p> <p>3.1.8. Thời điểm bắt đầu sử dụng đất từ ngày:...../...../.....;</p> <p>3.1.9. Giá đất: Quyết định số 79/2024/QĐ-UBND ngày 21 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố về sửa đổi, bổ sung Quyết định số 02/2020/QĐ-UBND ngày 16 tháng 01 năm 2020 của Ủy ban nhân dân Thành phố quy định về bảng giá đất trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh</p> <p>3.1.10. Giấy tờ về quyền sử dụng đất: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CT88326 ngày 24 tháng 10 năm 2023 do Sở Tài nguyên và Môi trường cấp.</p> |
| <p>3.2. Thông tin về tài sản gắn liền với đất (theo danh sách đính kèm 96 hồ sơ)</p> <p>3.2.1. Loại nhà ở, công trình: căn hộ ; cấp hạng nhà ở, công trình: cấp I ;</p> <p>3.2.2. Diện tích xây dựng: -/- m<sup>2</sup>;</p> <p>3.2.3. Diện tích sàn xây dựng/ diện tích sử dụng : -/- m<sup>2</sup>;</p> <p>3.2.4. Diện tích sở hữu chung: -/- m<sup>2</sup> ; Diện tích sở hữu riêng: -/- m<sup>2</sup> ;</p> <p>3.2.5. Số tầng: Tháp A: 23 tầng; Tháp B: 23 tầng; Tháp C: 23 tầng; trong đó, số tầng nổi: -/- tầng, số tầng hầm: -/- tầng; kết cấu: tường gạch, khung sàn BTCT, mái BTCT; Năm hoàn thành: 2024.</p> <p>3.2.6. Nguồn gốc: -/- ;</p> <p>3.2.7. Thời hạn sở hữu đến: -/- năm ;</p>                                                                                                                                                                                                                                                            |
| <p><b>IV. NHỮNG GIẤY TỜ KÈM THEO DO NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT NỘP</b></p> <p>- Đơn Đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất;</p> <p>- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CT88326 ngày 24 tháng 10 năm 2023 do Sở Tài nguyên và Môi trường cấp;</p> <p>- Hợp đồng mua bán, các phụ lục hợp đồng và các văn bản chuyển nhượng (nếu có) giữa chủ đầu tư và người mua; Hóa đơn GTGT;</p> <p>- Bản vẽ sơ đồ căn hộ chung cư.</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |

**Nơi nhận:**

- Như trên;
  - GD Sở NN&MT (để báo cáo);
  - Trung tâm CNTT (để đăng tin);
  - Công ty Khang Phúc (để biết);
  - Ông (bà) theo danh sách (thực hiện);
  - Lưu: VT, ĐK(HS), Hằng
- BN 880-931, 933-956, 958-977 (96 hs)

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Lê Thành Phương**

**DANH SÁCH 96 HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN**  
**DỰ ÁN KHU NHÀ Ở CAO TẦNG CÔNG TY KHANG PHÚC, TẠI SỐ 321 AN DƯƠNG VƯƠNG,**  
**PHƯỜNG AN LẠC, QUẬN BÌNH TÂN**

Đính kèm Phiếu chuyển số: ..... 131 /PC-VPĐK-ĐK ngày 22/5 /2025  
của Văn phòng Đăng ký đất đai Thành phố

| STT | BN  | Tên khách hàng                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Mã căn hộ theo hợp đồng | Căn hộ theo QĐ cấp số nhà | Tháp | Tầng số | Diện tích thông thủy (m2) | Diện tích tim tường (m2) | Hình thức sở hữu | Loại tài sản |
|-----|-----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------|---------------------------|------|---------|---------------------------|--------------------------|------------------|--------------|
| 1   | 880 | <b>Ông VŨ TUẤN PHONG</b><br>Năm sinh: 07/11/1988; CCCD số: 079088026498<br>Địa chỉ thường trú: 19/34 Hồ Văn Huê, Phường 09, quận Phú Nhuận, TPHCM<br><b>Bà NGUYỄN NGỌC NGÀ</b><br>Năm sinh: 10/9/1990; CCCD số: 001190014190<br>Địa chỉ thường trú: 906 Ct1 KNO CC Skyline 125D Minh Khai, phường Minh Khai, quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội                                                              | C.20.13                 | 20-13                     | C    | 20      | 64.3                      | 69.5                     | Sở hữu chung     | Căn hộ ở     |
| 2   | 881 | <b>Ông PHẠM QUANG TRUNG</b><br>Năm sinh: 17/06/1959; CCCD số: 079059024236<br>Địa chỉ thường trú: 1034 Võ Văn Kiệt, Phường 06, Quận 5, TPHCM                                                                                                                                                                                                                                                                  | C.20.15                 | 20-15                     | C    | 20      | 63.5                      | 67.7                     | Sở hữu riêng     | Căn hộ ở     |
| 3   | 882 | <b>Bà NGUYỄN THỊ THẢO</b><br>Năm sinh: 22/04/1984; CCCD số: 079184032555<br>Địa chỉ thường trú: 22 Nguyễn Hối, phường An Lạc, quận Bình Tân, TPHCM                                                                                                                                                                                                                                                            | C.20.17                 | 20-17                     | C    | 20      | 76.9                      | 82.5                     | Sở hữu riêng     | Căn hộ ở     |
| 4   | 883 | <b>Ông ĐÌNH VĂN NINH</b><br>Năm sinh: 22/11/1984; CCCD số: 001084064879<br>Địa chỉ thường trú: 12.02A Cao Ốc 17-19-21 Nguyễn Văn Trỗi, Phường 11, quận Phú Nhuận, TPHCM<br><b>Bà NGUYỄN HOÀNG MỸ THANH</b><br>Năm sinh: 24/08/1986; CCCD số: 075186020346<br>Địa chỉ thường trú: 12.02A Cao Ốc 17-19-21 Nguyễn Văn Trỗi, Phường 11, quận Phú Nhuận, TPHCM                                                     | C.20.18                 | 20-18                     | C    | 20      | 63.8                      | 68.2                     | Sở hữu chung     | Căn hộ ở     |
| 5   | 884 | <b>Bà DANH THÚY NGỌC</b><br>Năm sinh: 12/03/1994; CCCD số: 079194001648<br>Địa chỉ thường trú: 18 lầu 1 Phan Phú Tiên, Phường 10, Quận 5, TPHCM                                                                                                                                                                                                                                                               | C.21.04                 | 21-04                     | C    | 21      | 47                        | 50.8                     | Sở hữu riêng     | Căn hộ ở     |
| 6   | 885 | <b>Ông NGUYỄN TƯỜNG HUÂN</b><br>Năm sinh: 4/2/1982; CCCD số: 048082003876<br>Địa chỉ thường trú: L4-29.03 Vinhomes Central Park, 720A Điện Biên Phủ, Khu phố 25, Phường 22, quận Bình Thạnh, TPHCM<br><b>Bà NGUYỄN TRẦN DIỆU THÚY</b><br>Năm sinh: 09/12/1989; CCCD số: 045189005406<br>Địa chỉ thường trú: L4-29.03 Vinhomes Central Park, 720A Điện Biên Phủ, Khu phố 25, Phường 22, quận Bình Thạnh, TPHCM | C.21.08                 | 21-08                     | C    | 21      | 60.8                      | 66                       | Sở hữu chung     | Căn hộ ở     |
| 7   | 886 | <b>Bà VÕ THỊ THANH NGUYỄN</b><br>Năm sinh: 12/12/1993; CCCD số: 066193009236<br>Địa chỉ thường trú: Thôn Bình Thành 2, xã Bình Thuận, thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk                                                                                                                                                                                                                                            | C.22.01                 | 22-01                     | C    | 22      | 63.8                      | 68.4                     | Sở hữu riêng     | Căn hộ ở     |
| 8   | 887 | <b>Bà NGUYỄN THỊ TUYẾT MAI</b><br>Năm sinh: 7/10/1971; CCCD số: 001171038546<br>Địa chỉ thường trú: 200/66 Xóm Chiếu, Phường 14, Quận 4, TPHCM                                                                                                                                                                                                                                                                | C.22.10                 | 22-10                     | C    | 22      | 46.9                      | 50.8                     | Sở hữu riêng     | Căn hộ ở     |

|    |     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |         |       |   |    |      |      |              |          |
|----|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|-------|---|----|------|------|--------------|----------|
| 9  | 888 | <b>Ông THÁI HAI</b><br>Năm sinh: 23/08/1969; CCCD số: 094069000123<br>Địa chỉ thường trú: Khu phố 2, Phường 14, Quận 6, TPHCM<br><b>Bà QUÁCH TỎ VÂN</b><br>Năm sinh: 21/09/1974; CCCD số: 094174000054<br>Địa chỉ thường trú: 80/9D11 Tân Hoà Đông, Phường 14, Quận 6, TPHCM                                                                                                                                                        | A.04.18 | 4-18  | A | 04 | 58.9 | 63.6 | Sở hữu chung | Căn hộ ở |
| 10 | 889 | <b>Bà TRẦN THỊ MAI</b><br>Năm sinh: 09/10/1989; CCCD số: 025189006263<br>Địa chỉ thường trú: 46 Lê Đại Hành, Phường 07, Quận 11, TPHCM                                                                                                                                                                                                                                                                                              | A.13.16 | 13-16 | A | 13 | 63.7 | 67.7 | Sở hữu riêng | Căn hộ ở |
| 11 | 890 | <b>Ông TRẦN HOÀNG KHANG</b><br>Năm sinh: 08/12/1994; CCCD số: 075094003854<br>Địa chỉ thường trú: KP Suối Tre, xã Suối Tre, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai<br><b>Bà NGUYỄN THỊ MỸ TRANG</b><br>Năm sinh: 29/06/1994; CCCD số: 051194000340<br>Địa chỉ thường trú: Tổ 03, phường Nghĩa Lộ, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi                                                                                                | A.14.17 | 14-17 | A | 14 | 63.4 | 67.7 | Sở hữu chung | Căn hộ ở |
| 12 | 891 | <b>Ông LÊ VĂN PHƯỚC</b><br>Năm sinh: 10/06/1966; CCCD số: 079066003565<br>Địa chỉ thường trú: 49 lô J Phạm Văn Chí, Phường 07, Quận 6, TPHCM<br><b>Bà LƯU NGỌC DUNG</b><br>Năm sinh: 02/10/1968; CCCD số: 079168003755<br>Địa chỉ thường trú: 49 lô J Phạm Văn Chí, Phường 07, Quận 6, TPHCM                                                                                                                                        | A.16.04 | 16-04 | A | 16 | 46.9 | 50.9 | Sở hữu chung | Căn hộ ở |
| 13 | 892 | <b>Ông HÀ QUANG HUY</b><br>Năm sinh: 26/12/1984; CC số: 079084012068<br>Địa chỉ thường trú: 254 Lý Tự Trọng, phường Bến Thành, Quận 1, TPHCM<br><b>Bà VŨ THỊ NHẬT THANH</b><br>Năm sinh: 21/09/1986; CCCD số: 079186028602<br>Địa chỉ thường trú: 64/20 Bùi Thị Xuân, Phường 05, quận Tân Bình, TPHCM                                                                                                                               | A.17.08 | 17-08 | A | 17 | 44.4 | 48.3 | Sở hữu chung | Căn hộ ở |
| 14 | 893 | <b>Ông NGUYỄN VĂN TRƯỜNG SƠN</b><br>Năm sinh: 16/03/1986; CCCD số: 079086027546<br>Địa chỉ thường trú: Căn hộ Chung cư Số A1-5-13 (4.13) Lô A1, Chung cư Lê Thành, Khu phố 37, phường An Lạc, quận Bình Tân, TPHCM<br><b>Bà NGUYỄN NGỌC TUYẾT</b><br>Năm sinh: 11/02/1989; CCCD số: 079189025599<br>Địa chỉ thường trú: Căn hộ Chung cư Số A1-5-13 (4.13) Lô A1, Chung cư Lê Thành, Khu phố 37, phường An Lạc, quận Bình Tân, TPHCM | A.18.15 | 18-15 | A | 18 | 63.6 | 67.7 | Sở hữu chung | Căn hộ ở |
| 15 | 894 | <b>Ông PHẠM VŨ HÙNG</b><br>Năm sinh: 12/01/1976; CCCD số: 025076002697<br>Địa chỉ thường trú: 781/A3 Lê Hồng Phong, Phường 12, Quận 10, TPHCM<br><b>Bà BUI THỊ HỒNG NGỌC</b><br>Năm sinh: 18/04/1979; CCCD số: 019179001542<br>Địa chỉ thường trú: 781/A3 Lê Hồng Phong, Phường 12, Quận 10, TPHCM                                                                                                                                  | A.20.13 | 20-13 | A | 20 | 77.3 | 82.6 | Sở hữu chung | Căn hộ ở |
| 16 | 895 | <b>Ông LÊ MINH TRIẾT</b><br>Năm sinh: 25/06/1993; CCCD số: 079093002222<br>Địa chỉ thường trú: 72A Đỗ Ngọc Thanh, Phường 14, Quận 5, TPHCM<br><b>Bà TRẦN THỊ THANH VÂN</b><br>Năm sinh: 03/04/1993; CCCD số: 079193001967<br>Địa chỉ thường trú: 109/7 Trần Quốc Toàn, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, TPHCM                                                                                                                             | A.21.11 | 21-11 | A | 21 | 63.8 | 68.2 | Sở hữu chung | Căn hộ ở |
| 17 | 896 | <b>Ông LÊ QUANG LUẬT</b><br>Năm sinh: 18/9/1973; CCCD số: 079073011136<br>Địa chỉ thường trú: 159 đường 24, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, TPHCM<br><b>Bà KIỀU LÊ THU THỦY</b><br>Năm sinh: 2/8/1974; CCCD số: 001174033551<br>Địa chỉ thường trú: 499 Kinh Dương Vương, phường An Lạc, quận Bình Tân, TPHCM                                                                                                                | A.21.13 | 21-13 | A | 21 | 76.9 | 82.6 | Sở hữu chung | Căn hộ ở |

|    |     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |         |       |   |    |      |      |              |          |
|----|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|-------|---|----|------|------|--------------|----------|
| 18 | 897 | <b>Ông NGUYỄN HỮU TỊNH</b><br>Năm sinh: 10/08/1995; CCCD số: 049095010173<br>Địa chỉ thường trú: Thanh Quýt 6, phường Điện Thắng Trung, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam                                                                                                                                                                | A.21.18 | 21-18 | A | 21 | 58.9 | 63.6 | Sở hữu riêng | Căn hộ ở |
| 19 | 898 | <b>Ông NGUYỄN VĂN HẢI</b><br>Năm sinh: 15/05/1980; CCCD số: 082080000199<br>Địa chỉ thường trú: 33/1B Trần Bình Trọng, Phường 01, Quận 5, TPHCM<br><b>Bà TRẦN THỊ HUỲNH TRANG</b><br>Năm sinh: 30/09/1980; CCCD số: 082180000371<br>Địa chỉ thường trú: 33/1B Trần Bình Trọng, Phường 01, Quận 5, TPHCM                                | A.23.03 | 23-03 | A | 23 | 63.5 | 67.7 | Sở hữu chung | Căn hộ ở |
| 20 | 899 | <b>Ông PHAN DÂN</b><br>Năm sinh: 05/10/1983; CCCD số: 079083005571<br>Địa chỉ thường trú: 2/112 Nguyễn Gia Thiều, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, TPHCM<br><b>Bà ĐÀO THỊ NGUYỄN THẢO</b><br>Năm sinh: 05/08/1990; CCCD số: 052190000370<br>Địa chỉ thường trú: 2/112 Nguyễn Gia Thiều, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, TPHCM                     | A.23.09 | 23-09 | A | 23 | 63.9 | 68.3 | Sở hữu chung | Căn hộ ở |
| 21 | 900 | <b>Ông THÁI KIM KHOA</b><br>Năm sinh: 26/2/1987; CCCD số: 079087022470<br>Địa chỉ thường trú: 78 Nguyễn Trãi, phường Bến Thành, Quận 1, TPHCM<br><b>Bà DƯƠNG THỊ MỸ TRANG</b><br>Năm sinh: 01/02/1990; CCCD số: 046190016830<br>Địa chỉ thường trú: 78 Nguyễn Trãi, phường Bến Thành, Quận 1, TPHCM                                    | A.23.13 | 23-13 | A | 23 | 76.7 | 82.6 | Sở hữu chung | Căn hộ ở |
| 22 | 901 | <b>Ông HOÀNG HẢI HÒA</b><br>Năm sinh: 27/08/1967; CCCD số: 036067002686<br>Địa chỉ thường trú: P108 N57 Giảng Võ, phường Cát Linh, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội<br><b>Bà NGUYỄN THỊ HẰNG</b><br>Năm sinh: 25/07/1978; CCCD số: 022178010038<br>Địa chỉ thường trú: Tổ 6, Khu 10, phường Bãi Cháy, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh | B.07.14 | 7-14  | B | 07 | 76.8 | 82.5 | Sở hữu chung | Căn hộ ở |
| 23 | 902 | <b>Bà BUI VÂN KIỀU</b><br>Năm sinh: 12/7/1981; CCCD số: 040181014635<br>Địa chỉ thường trú: 215/361 Nguyễn Xí, Phường 13, quận Bình Thạnh, TPHCM                                                                                                                                                                                       | B.09.03 | 9-03  | B | 09 | 47.3 | 50.8 | Sở hữu riêng | Căn hộ ở |
| 24 | 903 | <b>Ông LÊ HUY</b><br>Năm sinh: 07/10/1983; CCCD số: 079083029121<br>Địa chỉ thường trú: 04 Hồ Văn Huê, Phường 09, quận Phú Nhuận, TPHCM<br><b>Bà TRƯƠNG THỊ NGỌC ÁNH</b><br>Năm sinh: 02/10/1983; CCCD số: 048183000028<br>Địa chỉ thường trú: 04 Hồ Văn Huê, Phường 09, quận Phú Nhuận, TPHCM                                         | B.10.06 | 10-06 | B | 10 | 64.1 | 69.2 | Sở hữu chung | Căn hộ ở |
| 25 | 904 | <b>Bà PHAN THỊ TÚ PHƯƠNG</b><br>Năm sinh: 26/11/1997; CCCD số: 044197005374<br>Địa chỉ thường trú: 271/16 Trịnh Đình Trọng, phường Hòa Thạnh, quận Tân Phú, TPHCM                                                                                                                                                                      | B.12.04 | 12-04 | B | 12 | 47.1 | 50.8 | Sở hữu riêng | Căn hộ ở |
| 26 | 905 | <b>Bà VÕ THỊ NGỌC THỦY</b><br>Năm sinh: 8/7/1985; CCCD số: 060185014681<br>Địa chỉ thường trú: J-303 Khu Hưng Vượng - R16, Khu phố 4, phường Tân Phong, Quận 7, TPHCM                                                                                                                                                                  | B.13.01 | 13-01 | B | 13 | 63.8 | 68.4 | Sở hữu riêng | Căn hộ ở |
| 27 | 906 | <b>Bà VÕ THỊ DIỆU MAI</b><br>Năm sinh: 22/04/1992; CCCD số: 044192000047<br>Địa chỉ thường trú: Mỹ Đức, xã Sơn Thủy, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình                                                                                                                                                                                    | B.13.08 | 13-08 | B | 13 | 61.0 | 66.0 | Sở hữu riêng | Căn hộ ở |
| 28 | 907 | <b>Bà NHỊ THANH HẰNG</b><br>Năm sinh: 23/4/1996; CCCD số: 087196004676<br>Địa chỉ thường trú: Tổ 50, Khóm 5, Phường 1, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp                                                                                                                                                                              | B.14.09 | 14-09 | B | 14 | 47.0 | 50.7 | Sở hữu riêng | Căn hộ ở |
| 29 | 908 | <b>Ông TRẦN HOÀNG LÂM</b><br>Năm sinh: 30/01/1995; CCCD số: 079095022551<br>Địa chỉ thường trú: 876/75 CMT8, Phường 05, quận Tân Bình, TPHCM                                                                                                                                                                                           | B.17.06 | 17-06 | B | 17 | 64.1 | 69.2 | Sở hữu riêng | Căn hộ ở |

|    |     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |         |       |   |    |      |      |              |          |
|----|-----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|-------|---|----|------|------|--------------|----------|
| 30 | 909 | <b>Ông LÊ VĂN TÌNH</b><br>Năm sinh: 09/02/1981; CCCD số: 036081019746<br>Địa chỉ thường trú: Tô dân phố 16, phường Đằng Hải, quận Hải An, thành phố Hải Phòng<br><b>Bà VŨ THỊ KIM OANH</b><br>Năm sinh: 09/01/1982; CCCD số: 031182016545<br>Địa chỉ thường trú: Tô dân Phố 16, phường Đằng Hải, quận Hải An, thành phố Hải Phòng                    | B.19.11 | 19-11 | B | 19 | 47.0 | 50.9 | Sở hữu chung | Căn hộ ở |
| 31 | 910 | <b>Ông VŨ NGỌC VINH</b><br>Năm sinh: 28/11/1983; CCCD số: 058083000083<br>Địa chỉ thường trú: 45/7 Đường số 8, phường Bình Hưng Hoà A, quận Bình Tân, TPHCM                                                                                                                                                                                          | B.19.14 | 19-14 | B | 19 | 76.8 | 82.5 | Sở hữu riêng | Căn hộ ở |
| 32 | 911 | <b>Ông NGUYỄN VĂN HOÀNG</b><br>Năm sinh: 16/03/1967; CCCD số: 082067000525<br>Địa chỉ thường trú: Khu phố 3, thị trấn Tân Thạnh, huyện Tân Thạnh, tỉnh Long An<br><b>Bà NGUYỄN THỊ THU</b><br>Năm sinh: 21/03/1965; CCCD số: 051165000316<br>Địa chỉ thường trú: 689 Nguyễn Kiệm, Phường 03, quận Gò Vấp, TPHCM                                      | B.20.16 | 20-16 | B | 20 | 63.3 | 67.7 | Sở hữu chung | Căn hộ ở |
| 33 | 912 | <b>Bà TRƯƠNG NGỌC YẾN</b><br>Năm sinh: 09/09/1987; CCCD số: 079187014044<br>Địa chỉ thường trú: D7/216 Ấp 4, xã Phong Phú, huyện Bình Chánh, TPHCM                                                                                                                                                                                                   | B.21.12 | 21-12 | B | 21 | 63.5 | 67.7 | Sở hữu riêng | Căn hộ ở |
| 34 | 913 | <b>Ông NGUYỄN CÁT ĐĂNG</b><br>Năm sinh: 17/06/1988; CC số: 082088000045<br>Địa chỉ thường trú: 56 đường Bắc Ái, phường Tân Thành, quận Tân Phú, TPHCM                                                                                                                                                                                                | B.22.04 | 22-04 | B | 22 | 47.1 | 50.8 | Sở hữu riêng | Căn hộ ở |
| 35 | 914 | <b>Ông HUỖNH HỮU HIỀN</b><br>Năm sinh: 20/06/1981; CCCD số: 087081008262<br>Địa chỉ thường trú: 140/9/2/3 Đường số 12, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân, TPHCM<br><b>Bà PHAN HOÀNG BẢO KHUYẾN</b><br>Năm sinh: 15/5/1983; CCCD số: 079183030637<br>Địa chỉ thường trú: 94/20 Nguyễn Thế Truyền, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, TPHCM           | B.23.01 | 23-01 | B | 23 | 63.8 | 68.4 | Sở hữu chung | Căn hộ ở |
| 36 | 915 | <b>Ông NGŨ PHÚC HUY</b><br>Năm sinh: 13/08/1986; CCCD số: 048086005016<br>Địa chỉ thường trú: 87 Trần Quốc Toản, phường Phước Ninh, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng                                                                                                                                                                                 | B.23.02 | 23-02 | B | 23 | 46.9 | 50.8 | Sở hữu riêng | Căn hộ ở |
| 37 | 916 | <b>Ông TRƯƠNG ĐỨC LỢI</b><br>Năm sinh: 06/09/1981; CCCD số: 094081015174<br>Địa chỉ thường trú: 4.11 Chung cư Bình Trị Đông B, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, TPHCM<br><b>Bà PHẠM THỊ TÔ LÊ</b><br>Năm sinh: 23/09/1981; CCCD số: 035181012008<br>Địa chỉ thường trú: 4.11 C/c Bình Trị Đông B, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, TPHCM | B.23.06 | 23-06 | B | 23 | 64.0 | 69.2 | Sở hữu chung | Căn hộ ở |
| 38 | 917 | <b>Ông NGUYỄN ĐỨC TIỀN PHÁT</b><br>Năm sinh: 09/01/1995; CCCD số: 048095002217<br>Địa chỉ thường trú: Tô 58, phường Chính Gián, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng                                                                                                                                                                                    | C.10.07 | 10-07 | C | 10 | 64.7 | 69.3 | Sở hữu riêng | Căn hộ ở |
| 39 | 918 | <b>Ông TRẦN ANH QUỐC NHẬT</b><br>Năm sinh: 21/07/1982; CCCD số: 083082014286<br>Địa chỉ thường trú: C3/23 D14 Tô 9 Kp3, thị trấn Tân Túc, huyện Bình Chánh, TPHCM<br><b>Bà TÔ THỊ NGUYỆT ANH</b><br>Năm sinh: 29/09/1983; CCCD số: 083183016466<br>Địa chỉ thường trú: C3/23 D14 Tô 9 Kp3, thị trấn Tân Túc, huyện Bình Chánh, TPHCM                 | C.16.16 | 16-16 | C | 16 | 77.0 | 82.5 | Sở hữu chung | Căn hộ ở |
| 40 | 919 | <b>Ông TRẦN NGUYỄN THIỆU</b><br>Năm sinh: 17/06/1993; CCCD số: 054093009353<br>Địa chỉ thường trú: Phú Khê 2, xã Hòa Xuân Đông, thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên<br><b>Bà LÊ THỊ HỒNG NHUNG</b><br>Năm sinh: 25/12/1993; CCCD số: 038193048523<br>Địa chỉ thường trú: Phú Khê 2, xã Hòa Xuân Đông, thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên                        | C.19.11 | 19-11 | C | 19 | 63.5 | 67.6 | Sở hữu chung | Căn hộ ở |

|    |     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |         |       |   |    |      |      |              |          |
|----|-----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|-------|---|----|------|------|--------------|----------|
| 41 | 920 | <b>Ông NGUYỄN THIÊN THUẬT</b><br>Năm sinh: 9/2/1986; CCCD số: 091086004483<br>Địa chỉ thường trú: 55/12 Phan Đình Phùng, Phường 17, quận Phú Nhuận, TPHCM<br><b>Bà PHẠM TRÚC PHƯƠNG</b><br>Năm sinh: 23/10/1987; CCCD số: 079187003044<br>Địa chỉ thường trú: 55/12 Phan Đình Phùng, Phường 17, quận Phú Nhuận, TPHCM                          | C.19.14 | 19-14 | C | 19 | 63.7 | 68.1 | Sở hữu chung | Căn hộ ở |
| 42 | 921 | <b>Ông TRẦN THIÊN DOANH</b><br>Năm sinh: 1/10/1995; CCCD số: 082095011632<br>Địa chỉ thường trú: Ấp Tân Thạnh, xã Thạnh Nhứt, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang                                                                                                                                                                               | C.20.07 | 20-07 | C | 20 | 64.5 | 69.3 | Sở hữu riêng | Căn hộ ở |
| 43 | 922 | <b>Ông NGUYỄN ĐĂNG VẠN</b><br>Năm sinh: 10/11/1974; CCCD số: 051074008520<br>Địa chỉ thường trú: xã Đức Chánh, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi                                                                                                                                                                                                   | C.20.14 | 20-14 | C | 20 | 63.7 | 68.1 | Sở hữu riêng | Căn hộ ở |
| 44 | 923 | <b>Ông SÚ CHÚC PHÁT</b><br>Năm sinh: 13/04/1981; CCCD số: 075081000074<br>Địa chỉ thường trú: 366/17P Lê Văn Quới, phường Bình Hưng Hoà A, quận Bình Tân, TPHCM<br><b>Bà ĐƯỜNG THƯỢNG LỆ</b><br>Năm sinh: 15/10/1985; CCCD số: 075185022319<br>Địa chỉ thường trú: 366/17P Lê Văn Quới, phường Bình Hưng Hoà A, quận Bình Tân, TPHCM           | C.21.14 | 21-14 | C | 21 | 63.7 | 68.1 | Sở hữu chung | Căn hộ ở |
| 45 | 924 | <b>Bà NGUYỄN BẢO CHÂU</b><br>Năm sinh: 27/04/1992; CCCD số: 089192005169<br>Địa chỉ thường trú: 19 Nguyễn Thái Học, phường Mỹ Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang                                                                                                                                                                        | C.21.18 | 21-18 | C | 21 | 63.7 | 68.2 | Sở hữu riêng | Căn hộ ở |
| 46 | 925 | <b>Ông HUỖNH LUÂN HỖ</b><br>Năm sinh: 29/07/1985; CCCD số: 079085035702<br>Địa chỉ thường trú: 30 Chu Văn An, Phường 01, Quận 6, TPHCM                                                                                                                                                                                                         | C.22.09 | 22-09 | C | 22 | 61.1 | 66.1 | Sở hữu riêng | Căn hộ ở |
| 47 | 926 | <b>Ông BUI THIÊN AN</b><br>Năm sinh: 19/11/1989; CCCD số: 082089000192<br>Địa chỉ thường trú: 80 KDC Gia Hoà, ấp 5, xã Phong Phú, huyện Bình Chánh, TPHCM<br><b>Bà NGUYỄN THÀNH THOẠI VÂN</b><br>Năm sinh: 01/01/1988; CCCD số: 087188000442<br>Địa chỉ thường trú: 80 KDC Gia Hoà, Ấp 5, xã Phong Phú, huyện Bình Chánh, TPHCM                | C.22.16 | 22-16 | C | 22 | 77.1 | 82.5 | Sở hữu chung | Căn hộ ở |
| 48 | 927 | <b>Ông DƯƠNG ĐÌNH KHÁNH</b><br>Năm sinh: 18/11/1990; CCCD số: 046090019312<br>Địa chỉ thường trú: Sơn Công 1, phường Hương Vân, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế<br><b>Bà BUI THỊ BÍCH HẠNH</b><br>Năm sinh: 25/05/1991; CCCD số: 046191003218<br>Địa chỉ thường trú: Thôn Gia Viên, xã Phong Hiền, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế | C.22.18 | 22-18 | C | 22 | 63.7 | 68.2 | Sở hữu chung | Căn hộ ở |
| 49 | 928 | <b>Ông NGUYỄN THƯỢNG NHÂN</b><br>Năm sinh: 31/8/1981; CCCD số: 086081000053<br>Địa chỉ thường trú: 632 Hậu Giang, Phường 12, Quận 6, TPHCM<br><b>Bà BUI VẠN MỸ TUYẾN</b><br>Năm sinh: 14/08/1980; CCCD số: 092180001293<br>Địa chỉ thường trú: 632 Hậu Giang, Phường 12, Quận 6, TPHCM                                                         | C.23.08 | 23-08 | C | 23 | 61.1 | 66.0 | Sở hữu chung | Căn hộ ở |
| 50 | 929 | <b>Ông TRẦN QUỐC HOÀNG</b><br>Năm sinh: 2/6/1983; CCCD số: 095083007344<br>Địa chỉ thường trú: 179/33B Hòa Bình, phường Hiệp Tân, quận Tân Phú, TPHCM                                                                                                                                                                                          | C.23.10 | 23-10 | C | 23 | 47.0 | 50.8 | Sở hữu riêng | Căn hộ ở |
| 51 | 930 | <b>Bà LA HỒNG VINH</b><br>Năm sinh: 25/09/1958; CCCD số: 075158005260<br>Địa chỉ thường trú: K2/261B, KP1, phường Bửu Hòa, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai                                                                                                                                                                                   | C.23.16 | 23-16 | C | 23 | 77.1 | 82.5 | Sở hữu riêng | Căn hộ ở |

|    |     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |         |       |   |    |      |      |              |          |
|----|-----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|-------|---|----|------|------|--------------|----------|
| 52 | 931 | <b>Ông TRẦN THIÊN TRUNG</b><br>Năm sinh: 01/01/1994; CCCD số: 051094011220<br>Địa chỉ thường trú: Thôn Tân Mỹ, xã Nghĩa An, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi<br><b>Bà LÝ PHƯƠNG HẠNH</b><br>Năm sinh: 23/04/1993; CCCD số: 001193008175<br>Địa chỉ thường trú: 17 Ngách 200/20 Nguyễn Sơn, phường Bồ Đề, quận Long Biên, Thành phố Hà Nội | C.23.18 | 23-18 | C | 23 | 63.7 | 68.2 | Sở hữu chung | Căn hộ ở |
| 53 | 933 | <b>Bà SƠN THỊ THẨM</b><br>Năm sinh: 13/03/1978; CCCD số: 084178009240<br>Địa chỉ thường trú: B10.28 Chung cư Green River, 2225 Phạm Thế Hiển, Phường 06, Quận 8, TPHCM                                                                                                                                                                         | A.07.13 | 7-13  | A | 07 | 76.9 | 82.6 | Sở hữu riêng | Căn hộ ở |
| 54 | 934 | <b>Ông VŨ NHẬT VINH</b><br>Năm sinh: 13/11/1992; CCCD số: 030092007748<br>Địa chỉ thường trú: Thôn Cam Xá, xã Cổ Bi, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương<br><b>Bà ĐÌNH THỊ SEN</b><br>Năm sinh: 12/05/1999; CCCD số: 035199000747<br>Địa chỉ thường trú: Thôn Đồng Tập, xã La Sơn, huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam                                    | A.13.05 | 13-05 | A | 13 | 64.5 | 69.3 | Sở hữu chung | Căn hộ ở |
| 55 | 935 | <b>Ông NGUYỄN MINH HOÀNG</b><br>Năm sinh: 16/06/1977; CCCD số: 054077003189<br>Địa chỉ thường trú: 3A Đường 16, phường Tân Quy, Quận 7, TPHCM                                                                                                                                                                                                  | A.17.05 | 17-05 | A | 17 | 64.6 | 69.3 | Sở hữu riêng | Căn hộ ở |
| 56 | 936 | <b>Bà PHAN THỊ KIM TUYẾN</b><br>Năm sinh: 24/07/1975; CCCD số: 082175003186<br>Địa chỉ thường trú: 113, Tổ 6, Khu 2, thị trấn Cái Bè, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang                                                                                                                                                                            | A.18.07 | 18-07 | A | 18 | 32.0 | 35.2 | Sở hữu riêng | Căn hộ ở |
| 57 | 937 | <b>Ông TRƯƠNG VĂN NGHIỆM</b><br>Năm sinh: 01/5/1971; CCCD số: 089071013186<br>Địa chỉ thường trú: Đông An 6, phường Mỹ Xuyên, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang<br><b>Bà LÊ NGỌC THUẬN</b><br>Năm sinh: 01/01/1971; CCCD số: 089171004134<br>Địa chỉ thường trú: Đông An 6, phường Mỹ Xuyên, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang             | A.19.18 | 19-18 | A | 19 | 59.0 | 63.6 | Sở hữu chung | Căn hộ ở |
| 58 | 938 | <b>Ông HỒ VĂN THẨM</b><br>Năm sinh: 27/9/1973; CCCD số: 082073015599<br>Địa chỉ thường trú: 762/33/1/2 QL1A, phường Bình Hưng Hoà B, quận Bình Tân, TPHCM<br><b>Bà NGUYỄN NGỌC CẨM</b><br>Năm sinh: 19/05/1979; CCCD số: 080179006040<br>Địa chỉ thường trú: 762/33/1/2, QL1, phường Bình Hưng Hoà B, quận Bình Tân, TPHCM                     | A.20.08 | 20-08 | A | 20 | 44.4 | 48.3 | Sở hữu chung | Căn hộ ở |
| 59 | 939 | <b>Ông VĂN TRƯỜNG KHÁNH</b><br>Năm sinh: 10/10/1989; CCCD số: 082089009646<br>Địa chỉ thường trú: Ấp Tân Hòa, xã Tân Hương, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang<br><b>Bà NGUYỄN MỸ THANH</b><br>Năm sinh: 13/06/1992; CCCD số: 079192030225<br>Địa chỉ thường trú: 23 Phan Xích Long, Phường 03, quận Phú Nhuận, TPHCM                           | A.20.16 | 20-16 | A | 20 | 63.6 | 67.7 | Sở hữu chung | Căn hộ ở |
| 60 | 940 | <b>Ông NGUYỄN SOA</b><br>Năm sinh: 28/12/1987; CCCD số: 056087005504<br>Địa chỉ thường trú: Thôn Long Hoà, xã Vạn Long, huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa<br><b>Bà ĐÀM THỊ THUỶ LINH</b><br>Năm sinh: 02/02/1989; CCCD số: 079189026526<br>Địa chỉ thường trú: 57 Nguyễn Bình Khiêm, phường Đa Kao, Quận 1, TPHCM                                 | A.20.17 | 20-17 | A | 20 | 63.4 | 67.7 | Sở hữu chung | Căn hộ ở |
| 61 | 941 | <b>Ông VÕ ĐẠI NHẬT</b><br>Năm sinh: 02/01/1980; CCCD số: 056080007820<br>Địa chỉ thường trú: B15.6 C/c Hoa Sen, 262/20 Lạc Long Quân, Phường 10, Quận 11, TPHCM<br><b>Bà TRẦN THỊ THUỶ VÂN</b><br>Năm sinh: 10/04/1985; CCCD số: 052185016782<br>Địa chỉ thường trú: B15.6 CC Hoa Sen 262/20 Lạc Long Quân, Phường 10, Quận 11, TPHCM          | A.21.08 | 21-08 | A | 21 | 44.5 | 48.3 | Sở hữu chung | Căn hộ ở |

|    |     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |         |       |   |    |      |      |              |          |
|----|-----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|-------|---|----|------|------|--------------|----------|
| 62 | 942 | <b>Ông TRẦN VĂN HOÀNG</b><br>Năm sinh: 05/07/1985; CCCD số: 079085040476<br>Địa chỉ thường trú: 58/4S Ấp 4, xã Xuân Thới Thượng, huyện Hóc Môn, TPHCM<br><b>Bà ĐẶNG THỊ NGỌC TUYỀN</b><br>Năm sinh: 18/08/1988; CCCD số: 077188000425<br>Địa chỉ thường trú: 58/4S ấp 4, xã Xuân Thới Thượng, huyện Hóc Môn, TPHCM                                | A.21.09 | 21-09 | A | 21 | 63.8 | 68.3 | Sở hữu chung | Căn hộ ở |
| 63 | 943 | <b>Ông HỒ TRUNG HẬU</b><br>Năm sinh: 17/9/1981; CCCD số: 060081000870<br>Địa chỉ thường trú: Tổ 24, Khu phố 4, phường Đức Nghĩa, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận<br><b>Bà PHẠM XUÂN MAI</b><br>Năm sinh: 22/06/1981; CCCD số: 093181000930<br>Địa chỉ thường trú: Tổ 24, Khu phố 4, phường Đức Nghĩa, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận | A.21.10 | 21-10 | A | 21 | 63.8 | 68.2 | Sở hữu chung | Căn hộ ở |
| 64 | 944 | <b>Ông BẠCH NGỌC TRẦN LÝ</b><br>Năm sinh: 14/09/1987; CCCD số: 080087000267<br>Địa chỉ thường trú: 265/55 Phan Văn Khỏe, Phường 05, Quận 6, TPHCM                                                                                                                                                                                                 | A.22.02 | 22-02 | A | 22 | 47.0 | 50.8 | Sở hữu riêng | Căn hộ ở |
| 65 | 945 | <b>Ông NGUYỄN ANH PHƯƠNG</b><br>Năm sinh: 14/07/1984; CCCD số: 001084001232<br>Địa chỉ thường trú: 101 Hàm Tử Quan, phường Phúc Tân, quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội<br><b>Bà ĐÌNH THANH HOA</b><br>Năm sinh: 21/07/1984; CCCD số: 001184001011<br>Địa chỉ thường trú: 101 Hàm Tử Quan, phường Phúc Tân, quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội        | A.22.09 | 22-09 | A | 22 | 63.7 | 68.3 | Sở hữu chung | Căn hộ ở |
| 66 | 946 | <b>Bà TRẦN THỊ DIỄM NGỌC</b><br>Năm sinh: 26/2/1994; CCCD số: 079194011091<br>Địa chỉ thường trú: 89 đường số 2 Cư xá Bình Thới, Phường 08, Quận 11, TPHCM                                                                                                                                                                                        | A.22.12 | 22-12 | A | 22 | 76.9 | 82.6 | Sở hữu riêng | Căn hộ ở |
| 67 | 947 | <b>Ông NGUYỄN THANH HỮU</b><br>Năm sinh: 01/01/1982; CCCD số: 091082006698<br>Địa chỉ thường trú: Ấp Đường Bào, xã Dương Tơ, thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang<br><b>Bà NGUYỄN THỊ NGỌC THẨM</b><br>Năm sinh: 04/09/1988; CCCD số: 091188011241<br>Địa chỉ thường trú: Ấp Đường Bào, xã Dương Tơ, thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang           | A.22.15 | 22-15 | A | 22 | 63.5 | 67.7 | Sở hữu chung | Căn hộ ở |
| 68 | 948 | <b>Bà HỒ CẨM PHÓN</b><br>Năm sinh: 12/12/1988; CCCD số: 075188005584<br>Địa chỉ thường trú: Ấp Thuận An, xã Sông Thao, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai                                                                                                                                                                                             | A.22.17 | 22-17 | A | 22 | 63.4 | 67.7 | Sở hữu riêng | Căn hộ ở |
| 69 | 949 | <b>Bà BUI NHẬT AN</b><br>Năm sinh: 23/09/1981; CCCD số: 096181012229<br>Địa chỉ thường trú: 730/33/29 Lạc Long Quân, Phường 09, quận Tân Bình, TPHCM                                                                                                                                                                                              | A.23.04 | 23-04 | A | 23 | 47.2 | 50.9 | Sở hữu riêng | Căn hộ ở |
| 70 | 950 | <b>Bà HUỲNH DƯƠNG NGỌC NHUNG</b><br>Năm sinh: 11/04/1988; CCCD số: 079188039801<br>Địa chỉ thường trú: 1442/48 Đường 3/2, Phường 02, Quận 11, TPHCM                                                                                                                                                                                               | A.23.07 | 23-07 | A | 23 | 32.1 | 35.2 | Sở hữu riêng | Căn hộ ở |
| 71 | 951 | <b>Bà ĐOÀN THỊ THU HƯƠNG</b><br>Năm sinh: 13/12/1981; CC số: 066181000186<br>Địa chỉ thường trú: 80 Phan Đăng Lưu, Phường 05, quận Phú Nhuận, TPHCM                                                                                                                                                                                               | A.23.08 | 23-08 | A | 23 | 44.4 | 48.3 | Sở hữu riêng | Căn hộ ở |
| 72 | 952 | <b>Bà NGUYỄN THỊ MỸ TRINH</b><br>Năm sinh: 10/6/1989; CCCD số: 066189017340<br>Địa chỉ thường trú: 242/109/4 Nguyễn Thiện Thuật, Phường 03, Quận 3, TPHCM                                                                                                                                                                                         | B.17.17 | 17-17 | B | 17 | 47.2 | 51.5 | Sở hữu riêng | Căn hộ ở |
| 73 | 953 | <b>Ông TRƯỞNG HỒNG KIẾT</b><br>Năm sinh: 31/12/1995; CCCD số: 079095032197<br>Địa chỉ thường trú: 161D/106/29L Lạc Long Quân, Phường 03, Quận 11, TPHCM<br><b>Bà LƯƠNG TRẦN NGỌC LINH</b><br>Năm sinh: 15/02/1996; CCCD số: 068196009765<br>Địa chỉ thường trú: 44 Xô Viết Nghệ Tĩnh, Phường 7, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng                   | B.21.06 | 21-06 | B | 21 | 64.1 | 69.2 | Sở hữu chung | Căn hộ ở |

*thg*

|    |     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |         |       |   |    |      |      |              |          |
|----|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|-------|---|----|------|------|--------------|----------|
| 74 | 954 | <b>Ông PHÓ QUỐC KHÁNH</b><br>Năm sinh: 5/9/1975; CCCD số: 079075010702<br>Địa chỉ thường trú: 217/9/11E Bùi Đình Túy, Phường 14, quận Bình Thạnh, TPHCM                                                                                                                                                                                               | B.21.10 | 21-10 | B | 21 | 50.2 | 54.3 | Sở hữu riêng | Căn hộ ở |
| 75 | 955 | <b>Ông NGUYỄN MINH HUY</b><br>Năm sinh: 17/06/1991; CCCD số: 079091018274<br>Địa chỉ thường trú: 67/8/15 Nguyễn Quý Yêm, phường An Lạc, quận Bình Tân, TPHCM<br><b>Bà PHẠM THỊ THU HOÀI</b><br>Năm sinh: 16/01/1991; CCCD số: 054191002622<br>Địa chỉ thường trú: 67/8/15 Nguyễn Quý Yêm, phường An Lạc, quận Bình Tân, TPHCM                         | B.21.13 | 21-13 | B | 21 | 63.6 | 67.6 | Sở hữu chung | Căn hộ ở |
| 76 | 956 | <b>Ông TRẦN ĐỨC XUYỀN</b><br>Năm sinh: 28/01/1973; CCCD số: 086073000247<br>Địa chỉ thường trú: A1.13 C/c 36 Trịnh Đình Thảo, phường Hòa Thạnh, quận Tân Phú, TPHCM<br><b>Bà HUỖNH THỊ MỸ LOAN</b><br>Năm sinh: 21/11/1978; CCCD số: 080178001031<br>Địa chỉ thường trú: A1.13 C/c 36 Trịnh Đình Thảo, phường Hòa Thạnh, quận Tân Phú, TPHCM          | B.23.12 | 23-12 | B | 23 | 63.4 | 67.7 | Sở hữu chung | Căn hộ ở |
| 77 | 958 | <b>Ông MAI TRUNG TẤN</b><br>Năm sinh: 21/11/1992; CCCD số: 033092000869<br>Địa chỉ thường trú: Thôn Từ Dương, xã Lý Thường Kiệt, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên<br><b>Bà BÙI NGỌC MY</b><br>Năm sinh: 10/07/1996; CCCD số: 019196009034<br>Địa chỉ thường trú: 33 Nguyễn Công Trứ, phường Tự An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk                   | B.23.16 | 23-16 | B | 23 | 63.5 | 67.7 | Sở hữu chung | Căn hộ ở |
| 78 | 959 | <b>Ông CAO THÀNH DUY</b><br>Năm sinh: 12/06/1989; CCCD số: 079089019152<br>Địa chỉ thường trú: 15 Đường số 5, phường Tân Hưng, Quận 7, TPHCM<br><b>Bà TRẦN NGUYỄN HOÀNG ANH</b><br>Năm sinh: 29/07/1993; CCCD số: 079193003040<br>Địa chỉ thường trú: 15 đường Số 5, phường Tân Hưng, Quận 7, TPHCM                                                   | C.05.01 | 5-01  | C | 05 | 63.8 | 68.4 | Sở hữu chung | Căn hộ ở |
| 79 | 960 | <b>Ông ĐỖ VIỆT TUẤN</b><br>Năm sinh: 16/3/1992; CCCD số: 054092005254<br>Địa chỉ thường trú: 49 Nguyễn Trãi, Phường 4, thành phố Tuy Hoà, tỉnh Phú Yên<br><b>Bà NGUYỄN THỊ BÍCH TRINH</b><br>Năm sinh: 03/03/1992; CCCD số: 054192011579<br>Địa chỉ thường trú: 194 Nguyễn Tất Thành, Phường 8, thành phố Tuy Hoà, tỉnh Phú Yên                       | C.13.04 | 13-04 | C | 13 | 47.0 | 50.8 | Sở hữu chung | Căn hộ ở |
| 80 | 961 | <b>Bà TRẦN DIỄM THÚY</b><br>Năm sinh: 28/8/1979; CCCD số: 079179012131<br>Địa chỉ thường trú: 301/1 Nguyễn Tiểu La, Phường 08, Quận 10, TPHCM.                                                                                                                                                                                                        | C.14.18 | 14-18 | C | 14 | 63.8 | 68.2 | Sở hữu riêng | Căn hộ ở |
| 81 | 962 | <b>Ông LÊ NGỌC HÂN</b><br>Năm sinh: 15/12/1987; CCCD số: 058087005019<br>Địa chỉ thường trú: Khu phố 1, phường Đô Vinh, thành phố Phan Rang-Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận<br><b>Bà MÃ NGỌC BÍCH</b><br>Năm sinh: 06/10/1992; CCCD số: 087192020726<br>Địa chỉ thường trú: Khóm 2, phường An Thạnh, thành phố Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp                    | C.16.05 | 16-05 | C | 16 | 46.9 | 50.8 | Sở hữu chung | Căn hộ ở |
| 82 | 963 | <b>Bà ĐẶNG THANH TRANG</b><br>Năm sinh: 17/10/1993; CCCD số: 079193020226<br>Địa chỉ thường trú: 237C Văn Thân, Phường 07, Quận 6, TPHCM                                                                                                                                                                                                              | C.16.06 | 16-06 | C | 16 | 64.1 | 69.1 | Sở hữu riêng | Căn hộ ở |
| 83 | 964 | <b>Ông NGUYỄN THÀNH TRUNG</b><br>Năm sinh: 26/01/1984; CCCD số: 001084027014<br>Địa chỉ thường trú: Tổ dân phố số 21, phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội<br><b>Bà LÝ THỊ THÙY DUNG</b><br>Năm sinh: 10/12/1988; CCCD số: 024188003086<br>Địa chỉ thường trú: Tổ dân phố số 21, phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội | C.16.13 | 16-13 | C | 16 | 64.4 | 69.5 | Sở hữu chung | Căn hộ ở |

|    |     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |         |       |   |    |      |      |              |          |
|----|-----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|-------|---|----|------|------|--------------|----------|
| 84 | 965 | <b>Ông PHAN ĐỖ HOÀI BẢO</b><br>Năm sinh: 21/07/1992; CCCD số: 079092000429<br>Địa chỉ thường trú: 232B Nguyễn Thượng Hiền, Phường 04, Quận 3, TPHCM<br><b>Bà PHẠM THỊ NGÂN</b><br>Năm sinh: 23/09/1993; CCCD số: 035193007978<br>Địa chỉ thường trú: 232B Nguyễn Thượng Hiền, Phường 04, Quận 3, TPHCM                                         | C.19.16 | 19-16 | C | 19 | 77.1 | 82.5 | Sở hữu chung | Căn hộ ở |
| 85 | 966 | <b>Ông PHÙNG NGỌC TRUYỀN</b><br>Năm sinh: 20/02/1982; CCCD số: 080082020128<br>Địa chỉ thường trú: 293 đường số 3, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, TPHCM<br><b>Bà HUỲNH THỊ HỒNG ANH</b><br>Năm sinh: 28/10/1982; CCCD số: 082182000012<br>Địa chỉ thường trú: 293 Đường số 3, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, TPHCM             | C.21.02 | 21-02 | C | 21 | 46.9 | 50.8 | Sở hữu chung | Căn hộ ở |
| 86 | 967 | <b>Ông NGUYỄN TẤN HÙNG</b><br>Năm sinh: 01/12/1988; CCCD số: 051088004691<br>Địa chỉ thường trú: Thôn 5, xã Bình Hòa, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi                                                                                                                                                                                          | C.21.06 | 21-06 | C | 21 | 64.1 | 69.1 | Sở hữu riêng | Căn hộ ở |
| 87 | 968 | <b>Ông LÝ VĨNH TUỜNG</b><br>Năm sinh: 10/02/1990; CCCD số: 046090014734<br>Địa chỉ thường trú: Tổ 2, Khu Phố 1, phường Thác Mơ, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước<br><b>Bà LÊ THỊ TRÚC HIỀN</b><br>Năm sinh: 22/03/1991; CCCD số: 052191016109<br>Địa chỉ thường trú: Tổ 5, Khu phố 6, thị trấn Bồng Sơn, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định    | C.21.09 | 21-09 | C | 21 | 61.0 | 66.1 | Sở hữu chung | Căn hộ ở |
| 88 | 969 | <b>Ông TRƯƠNG ANH TẠO</b><br>Năm sinh: 12/06/1990; CCCD số: 051090017417<br>Địa chỉ thường trú: CH B27-11 C/c Diamond RiverSide, Phường 16, Quận 8, TPHCM                                                                                                                                                                                      | C.21.13 | 21-13 | C | 21 | 64.4 | 69.5 | Sở hữu riêng | Căn hộ ở |
| 89 | 970 | <b>Ông HỒ VĂN THẨM</b><br>Năm sinh: 27/9/1973; CCCD số: 082073015599<br>Địa chỉ thường trú: 762/33/1/2 QL1A, phường Bình Hưng Hoà B, quận Bình Tân, TPHCM<br><b>Bà NGUYỄN NGỌC CẨM</b><br>Năm sinh: 19/05/1979; CCCD số: 080179006040<br>Địa chỉ thường trú: 762/33/1/2, QL1, phường Bình Hưng Hoà B, quận Bình Tân, TPHCM                     | C.21.16 | 21-16 | C | 21 | 76.9 | 82.5 | Sở hữu chung | Căn hộ ở |
| 90 | 971 | <b>Ông TRẦN VĂN ĐẠT</b><br>Năm sinh: 01/11/1969; CCCD số: 036069010911<br>Địa chỉ thường trú: A1-21.05 Xi Grand Court, 256-258 Lý Thường Kiệt, Phường 14, Quận 10, TPHCM<br><b>Bà NGUYỄN THỊ ANH THU</b><br>Năm sinh: 02/08/1994; CCCD số: 094194000208<br>Địa chỉ thường trú: Ấp Mỹ Lợi C, xã Mỹ Tú, huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng              | C.22.14 | 22-14 | C | 22 | 63.7 | 68.1 | Sở hữu chung | Căn hộ ở |
| 91 | 972 | <b>Ông TRỊNH CÔNG DANH</b><br>Năm sinh: 18/08/1986; CCCD số: 079086007537<br>Địa chỉ thường trú: 80 đường 58, Phường 10, Quận 6, TPHCM                                                                                                                                                                                                         | C.22.17 | 22-17 | C | 22 | 76.8 | 82.5 | Sở hữu riêng | Căn hộ ở |
| 92 | 973 | <b>Ông NGUYỄN VINH SƠN</b><br>Năm sinh: 28/04/1988; CCCD số: 001088025847<br>Địa chỉ thường trú: J1-21.08 Hado Centrosa. 200 đường 3.2, Phường 12, Quận 10, TPHCM<br><b>Bà MAI THỊ THU HƯƠNG</b><br>Năm sinh: 19/10/1988; CCCD số: 077188002492<br>Địa chỉ thường trú: Jasmine 1-21.08 Hado Centrosa, 200 đường 3/2, Phường 12, Quận 10, TPHCM | C.23.03 | 23-03 | C | 23 | 47.1 | 50.8 | Sở hữu chung | Căn hộ ở |
| 93 | 974 | <b>Ông NGUYỄN HỮU NHÂN</b><br>Năm sinh: 08/01/1988; PassPort số: C4416622<br>Địa chỉ thường trú: 618/61/56C Quang Trung, Phường 11, quận Gò Vấp, TPHCM                                                                                                                                                                                         | C.23.05 | 23-05 | C | 23 | 47.2 | 50.8 | Sở hữu riêng | Căn hộ ở |
| 94 | 975 | <b>Bà NGUYỄN BẢO NHƯ</b><br>Năm sinh: 26/10/1999; CC số: 079199027668<br>Địa chỉ thường trú: 107/45 Phạm Văn Hai, Phường 03, quận Tân Bình, TPHCM                                                                                                                                                                                              | C.23.07 | 23-07 | C | 23 | 64.5 | 69.3 | Sở hữu riêng | Căn hộ ở |

|    |     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |         |       |   |    |      |      |              |          |
|----|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|-------|---|----|------|------|--------------|----------|
| 95 | 976 | <b>Ông NGUYỄN THẾ HẢI</b><br>Năm sinh: 15/09/1982; CCCD số: 079082033549<br>Địa chỉ thường trú: 49/8 Xô Viết Nghệ Tĩnh, Phường 21, quận Bình Thạnh, TPHCM<br><b>Bà NGUYỄN THỊ LIÊN</b><br>Năm sinh: 28/08/1990; CCCD số: 045190000226<br>Địa chỉ thường trú: Sông Xoài 2, xã Sông Xoài, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu | C.23.12 | 23-12 | C | 23 | 59.1 | 63.8 | Sở hữu chung | Căn hộ ở |
| 96 | 977 | <b>Ông VÕ ĐÌNH THỊNH</b><br>Năm sinh: 16/3/1994; CCCD số: 052094010431<br>Địa chỉ thường trú: 136 Võ Duy Dương, phường Bình Định, thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định<br><b>Bà NGUYỄN VŨ THỦY CẨM</b><br>Năm sinh: 23/05/1997; CCCD số: 079197016839<br>Địa chỉ thường trú: 156/7N/7 Tô Hiến Thành, Phường 15, Quận 10, TPHCM      | C.23.13 | 23-13 | C | 23 | 64.4 | 69.5 | Sở hữu chung | Căn hộ ở |